| | |
|---|---|
| UBND XÃ ĐẠI ĐỒNG<br>**BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐTXD** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 98 /TTr-BQL | *Đại Đồng, ngày 06 tháng 7 năm 2026* |

# TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản, cây cối hoa màu gắn liền với đất trong phạm vi GPMB khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Xuân Đào, thôn Lương Tài, xã Đại Đồng)**

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng;
- Phòng kinh tế xã;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 151/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/ĐH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 ban hành quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Đại Đồng đề nghị Chủ tịch UBND xã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản, cây cối hoa màu gắn liền với đất trên đất nông nghiệp của 94 hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất để thực dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Xuân Đào, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên, cụ thể như sau:

**1. Diện tích thu hồi: 31.647,4m$^2$** đất nông nghiệp của 94 hộ gia đình, cá nhân.

**2. Vị trí thu hồi đất:** Tại các thửa đất số đã được liệt kê tại bảng kê kèm theo trích lục thu hồi đất do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh trích lục ngày 10/01/2023.

**3. Mục đích thu hồi:** Để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên

**4. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản gắn liền với đất: 17.875.298.373 đồng** *(Mười bảy tỷ, tám trăm bảy mươi lăm triệu, hai trăm chín mươi tám nghìn, ba trăm ba mươi ba đồng)*. Cụ thể:

*(Có phương án chi tiết của 94 hộ kèm theo)*

| TT | NỘI DUNG | ĐVT | SỐ LƯỢNG | ĐƠN GIÁ (đ) | THÀNH TIỀN |
|---|---|---|---|---|---|
| ***1*** | ***Bồi thường. hỗ trợ về đất*** | | | | ***3.955.925.000*** |
| | Bồi thường đất NN của các hộ gia đình | m$^2$ | 31.647,4 | 125.000 | 3.955.925.000 |
| ***2*** | ***Bồi thường. hỗ trợ tài sản. cây cối hoa màu gắn liền với đất*** | ***đồng*** | | | ***877.048.373*** |
| **3** | **Các khoản hỗ trợ** | | | | **13.042.325.000** |
| | Hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm | m$^2$ | 31.647,4 | 375.000 | 11.867.775.000 |
| | Hỗ trợ ổn định đời sống (hỗ trợ gạo) | kg | | | 787.950.000 |
| | Hỗ trợ khác chi phí đầu tư cải tạo đất để chuyển đổi cơ cấu cây trồng | m$^2$ | 7.732,0 | 50.000 | 386.600.000 |
| | **Tổng** | | | | **17.875.298.373** |

Ban quản lý dự án ĐTXD xã Đại Đồng đề nghị Chủ tịch UBND xã, phòng kinh tế xã xem xét quyết định phê duyệt./.

***Nơi nhận:***
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, BQL.

**GIÁM ĐỐC**




**Hoàng Văn Hiểu**